

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 223/2020/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: : Chị Lê Thị C, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn Hòa L, xã Xuân C, thị xã S, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn*: Anh Lê Văn H, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Hòa L, xã Xuân C, thị xã S, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 03 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị C và anh Lê Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị C và anh Lê Văn H xác định không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị C tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0005122 ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên nên hoàn lại cho chị Cúc 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh PY;
- VKSND TX. S;
- Chi cục THADS TX. S;
- UBND xã Xuân C;
- Ấn văn;
- Lưu hs.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Ngọc Tiên